

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ XÂY DỰNG

Số: 6004 /SXĐ-QLN

Hải Phòng, ngày 20 tháng 8 năm 2025

V/v thông báo về 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai dự kiến được đưa vào kinh doanh thuộc Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Hải Phòng.

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vinhomes

Địa chỉ: Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân
Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội.

Ngày 18/8/2025, Sở Xây dựng tiếp nhận Văn bản số 245/2025/CV-VHM đề ngày 02/8/2025 và kèm theo các hồ sơ, tài liệu dự án có liên quan của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc thông báo nhà ở xã hội hình thành trong tương lai dự kiến được bán, cho thuê mua theo quy định của Luật Nhà ở năm 2023 và Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 đối với Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng) do Công ty Cổ phần Vinhomes làm chủ đầu tư, trong đó đề nghị Sở Xây dựng tham định hồ sơ và chấp thuận thông báo 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai tại Dự án, dự kiến được đưa vào kinh doanh.

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;
Căn cứ Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;
Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;
Căn cứ Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản;
Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;
Căn cứ Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày



29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do Công ty Cổ phần Vinhomes (chủ đầu tư) cung cấp kèm theo Văn bản số 245/2025/CV-VHM đề ngày 02/8/2025, sau khi kiểm tra hồ sơ theo quy định và kết quả chủ đầu tư đã triển khai thí điểm tại hiện trường Dự án, Sở Xây dựng thông báo như sau:

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên Dự án: Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trảng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

2. Địa chỉ thực hiện Dự án: Tái phường Trảng Cát, quận Hải An, thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes.

4. Địa chỉ trụ sở chính của chủ đầu tư: Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân Khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (nay là phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội).

II. HỒ SƠ PHÁP LÝ CỦA DỰ ÁN

1. Thông tin pháp lý về hồ sơ thủ tục đầu tư của Dự án:

- Quyết định số 2812/QĐ-BQL ngày 09/6/2023 của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp lần đầu ngày 09/6/2023;
- Quyết định số 4290/QĐ-BQL ngày 28/8/2023 của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng quyết định chấp thuận nhà đầu tư, cấp lần đầu ngày 28/8/2023;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Mã số doanh nghiệp: 0102671977, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/3/2008.

2. Thông tin pháp lý về hồ sơ quy hoạch, thiết kế, xây dựng của Dự án:

2.1. Hồ sơ về quy hoạch:

Quyết định số 4416/QĐ-BQL ngày 02/12/2022 của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cấp về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng) thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải (kèm theo bản vẽ quy hoạch).

2.2. Hồ sơ thẩm định và cấp giấy phép xây dựng:

- Văn bản số 830/BQL-QHXD ngày 05/3/2025 của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình chung cư nhà ở xã hội tại các lô: NXH1, NXH2, NXH3, NXH4 thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Văn bản số 341/HBXD-QLTK ngày 28/12/2023 của Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an Công an Hải Phòng.

- Giấy phép xây dựng số 2702/GPXD ngày 24/6/2025 của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cấp cho Công ty Cổ phần Vinhomes được phép xây dựng các công trình chung cư nhà ở xã hội tại lô NXH3 thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Giấy phép xây dựng số 6279/GPXD ngày 29/12/2023 của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cấp cho Công ty Cổ phần Vinhomes được phép xây dựng các công trình Hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Giấy phép xây dựng số 4932/GPXD ngày 05/11/2024 của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cấp cho Công ty Cổ phần Vinhomes được phép xây dựng các công trình Hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 2) thuộc Dự án thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

2.3. Hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường:

Quyết định số 3982/QĐ-BTNMT ngày 22/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An, thành phố Hải Phòng) thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng:

2.4. Hồ sơ phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế và nghiệm thu:

a) Công trình/hàng mục hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Quyết định số 108/2023/QĐ-VHM ngày 28/12/2023 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình/hàng mục đường giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Quyết định 109/2023/QĐ-VHM ngày 28/12/2023 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công công trình/hàng mục đường giao thông, hệ thống hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

b) Công trình nhà ở chung cư:

- Quyết định số 005/2025/QĐ-VHM ngày 26/3/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình chung cư nhà ở xã hội tại lô NXH3 thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Thông báo số 153/2025/QĐ-CBLĐ-VHM ngày 19/6/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes về kết quả tham định thiết kế bản vẽ thi công công trình chung cư nhà ở xã hội tại lô NXH3 thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.
- Quyết định số 080/2025/QĐ-CBLĐ-VHM ngày 19/6/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công công trình chung cư nhà ở xã hội tại lô NXH3 thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (kèm theo bản vẽ).
- c) Thông báo khởi công xây dựng công trình:
- Thông báo ngày 02/01/2024 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc thông báo khởi công xây dựng hàng mức công trình, công trình xây dựng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I).
- Thông báo ngày 24/6/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc thông báo khởi công xây dựng hàng mức công trình, công trình xây dựng đối với các công trình chung cư nhà ở xã hội tại lô NOXH3 thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I).
- d) Hồ sơ nghiệm thu hoàn thành xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật tương ứng theo tiến độ Dự án:
- Biên bản số: VC/KTC4/HTKT/03/PM-01 ngày 25/5/2025 nghiệm thu hoàn thành thi công hạ tầng - phần xây dựng tương ứng theo tiến độ dự án đối với hàng mục: Thi công hạ tầng - Phần XD (đường đến hầm thò, BTCT vỉa hè tuyến N3, tuyến N8, tuyến D2) thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.
- Biên bản số: VC/KTC4/NOXH03/PM-01 ngày 30/5/2025 nghiệm thu hoàn thành xây dựng móng NOXH 03 tương ứng theo tiến độ dự án đối với hàng mục: Thi công kết cấu BTCT móng, hầm, thân thò và hoàn thiện cơ bản (bao gồm thi công sàn ngăn cháy, phần ngầm hệ thống chống sét, đất ông chờ trong BTCT...) các tòa NOXH thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.
- Biên bản số: VC/KTC4/HTKT/03/PM-01 ngày 18/6/2025 nghiệm thu hoàn thành thi công hạ tầng - phần xây dựng tương ứng theo tiến độ dự án đối với hàng mục: Thi công hạ tầng - Phần XD (thoát nước mưa, nước thải, tuyến N3, tuyến N8, tuyến D2); Thi công MB hạ tầng kỹ thuật NOXH (Thi công hệ thống MEF hạ tầng kỹ thuật hệ thống điện, TTLL, cấp nước và PCCC tuyến N3, tuyến N8, tuyến D2) thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Trưng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.
- Văn bản số 5965/BXD-QLN ngày 22/10/2024 của Bộ Xây dựng trả lời văn bản số 231/2024/VHM ngày 18/7/2024 của Công ty Cổ phần Vinhomes về nội dung hướng dẫn việc nghiệm thu hoàn thành xây dựng phần móng của nhà chung

cu, tòa nhà hỗn hợp có nhà ở được xem xét căn cứ, đối chiếu quy định của pháp luật về xây dựng.

2.5. Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về trật tự đô thị

- Quyết định số 1830/QĐ-XPHC ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân quận Hải An xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Vinhomes về hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng đối với công trình có yêu cầu phải lắp bảo cầu nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, cụ thể: thi công công trình gồm 04 block nhà, diện tích xây dựng 5.441,2m² tại vị trí lô đất NXH3 diện tích 19.646,2m² theo bản đồ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn 1).

- Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước phát vi phạm hành chính về trật tự đô thị ngày 18/6/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes theo Quyết định số 1830/QĐ-XPHC ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân quận Hải An.

3. Thông tin về đất đai của dự án:

- Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty Cổ phần Vinhomes tại phường Tràng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An) (thuộc phạm vi ranh giới Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải) để thực hiện Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1);

- Quyết định số 2161/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp về việc giao đất (dợt 3) cho Công ty Cổ phần Vinhomes tại phường Tràng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An) (thuộc phạm vi ranh giới Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải) để thực hiện Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1);

4. Hồ sơ thể chấp, bảo lãnh và giải chấp

Chủ đầu tư không thực hiện thể chấp tài sản cho các tổ chức tín dụng đối với tổng số 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

5. Văn bản đề nghị của chủ đầu tư:

Văn bản số 245/2025/CV-VHM ngày 02/8/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc thông báo 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua theo quy định của Luật Nhà ở năm 2023 và Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 đối với Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng do Công ty Cổ phần Vinhomes làm chủ đầu tư.

(Kèm theo các tài liệu, hồ sơ Dự án có liên quan và danh sách 548 căn nhà ở xã hội chung cư hình thành trong tương lai thuộc Dự án)

III. THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC BÁN, CHO THUÊ MUA

- Theo Văn bản số 245/2025/CV-VHM ngày 02/8/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes về việc thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được

bán, cho thuê mua theo quy định của Luật Nhà ở năm 2023 và Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 đối với Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Tràng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng do Công ty Cổ phần Vinhomes làm chủ đầu tư, trong đó chủ đầu tư thông báo và đề nghị Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ và chấp thuận thông báo 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua tại Dự án.

(Có Phụ lục chi tiết mô tả thông tin về 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua tại Dự án; số lượng, vị trí khối nhà theo quy hoạch, mã căn, diện tích đất ... gửi kèm theo Văn bản này).

IV. ĐIỀU KIỆN CỦA NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI TÀI DỰ ÁN BẮC ĐƯƠNG ĐỀ ĐƯỢC BÁN, CHO THUÊ MUA

Căn cứ các quy định tại: Điều 88 của Luật Nhà ở năm 2023; Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản và các quy định pháp luật liên quan; Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản và nhà ở xã hội;

Trên cơ sở kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị thông báo nhà ở xã hội hình thành trong tương lai đủ điều kiện được đưa vào kinh doanh thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Tràng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng do Công ty Cổ phần Vinhomes làm chủ đầu tư và kết quả thực tế chủ đầu tư triển khai thi công công trình tại hiện trường, Sở Xây dựng thông báo: Tổng số có 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua theo danh sách cụ thể Chủ đầu tư đề nghị tại Văn bản số 245/2025/CV-VHM ngày 02/8/2025, phù hợp với quy định về điều kiện của bất động sản hình thành trong tương lai đủ điều kiện được đưa vào kinh doanh của Dự án.

V. TRÁCH NHIỆM, YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1. Chịu trách nhiệm về các thông tin về dự án, chủ đầu tư, nhà ở xã hội hình thành trong tương lai tại Dự án đầy đủ, chính xác, trung thực; chịu trách nhiệm về các nội dung đề nghị của chủ đầu tư tại Văn bản số 245/2025/CV-VHM ngày 02/8/2025 của Công ty Cổ phần Vinhomes.

2. Chịu trách nhiệm về bảo đảm nhà ở xã hội hình thành trong tương lai tại dự án đã đáp ứng đủ điều kiện để được bán, cho thuê mua theo quy định tại Điều 88 của Luật Nhà ở năm 2023 và Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023.

3. Trường hợp sau khi Sở Xây dựng có văn bản thông báo nhà ở xã hội hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua nhưng chủ đầu tư không bán, cho thuê mua mà thực hiện thế chấp nhà ở này thì việc bán, cho thuê mua nhà ở này sau khi thế chấp chỉ được thực hiện khi có đủ điều kiện và có văn bản thông báo của Sở Xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 183 Luật Nhà ở năm 2023;

Trường hợp chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở đã thế chấp một phần hoặc toàn bộ dự án hoặc nhà ở mà có nhu cầu bán, cho thuê mua nhà ở đó thì phải giải chấp một phần hoặc toàn bộ dự án hoặc nhà ở và quyền sử dụng đất này trước khi ký hợp đồng mua bán, cho thuê mua nhà ở với khách hàng, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 và điểm a khoản 4 Điều 88 của Luật Nhà ở năm 2023;

4. Ký hợp đồng mua bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai tuân thủ quy định và đáp ứng các điều kiện theo Luật Nhà ở năm 2023, Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ; Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; và các quy định của pháp luật về nhà ở, kinh doanh bất động sản có liên quan.

5. Thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng nhà chung cư theo quy định tại Luật Nhà ở năm 2023 và Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư được ban hành theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở (trong đó cần xác định rõ phần sở hữu riêng, phần sở hữu chung, phần sử dụng riêng, phần sử dụng chung trong nhà chung cư; không gian sinh hoạt chung; chỗ để xe và việc xác định diện tích sử dụng căn hộ, diện tích khác trong nhà chung cư; kinh phí bảo trì; cơ chế giải quyết tranh chấp phát sinh...).

6. Việc đầu tư xây dựng hệ thống đường giao thông, cấp nước, thoát nước, điện sinh hoạt, điện chiếu sáng công cộng của khu vực nhà ở được bán, cho thuê mua tuân thủ theo quy hoạch chi tiết xây dựng, hồ sơ thiết kế và tiến độ của dự án đã được phê duyệt.

VI. ĐỀ NGHỊ CỦA SỞ XÂY DỰNG HẢI PHÒNG

Sở Xây dựng đề nghị Công ty Cổ phần Vinhomes (chủ đầu tư) thực hiện các nội dung:

1. Thực hiện các quy định tại Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023, Luật Đất đai năm 2024, Luật Xây dựng năm 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Chủ đầu tư chỉ được ký kết hợp đồng mua bán nhà ở xã hội sau khi chủ đầu tư công bố giá bán nhà ở xã hội tại 04 block chung cư I6 NXH3 (I7B.1, I7B.2, I7B.3, I7B.4) thuộc Dự án xây dựng nhà ở xã hội (giai đoạn I) tại phường Tràng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ phương pháp xác định giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội và lợi nhuận định mức theo quy định của pháp luật về nhà ở, chủ đầu tư tự xây dựng, thuê tư vấn có đủ điều kiện năng lực về hoạt động xây dựng để thẩm tra trước khi chủ đầu tư phê duyệt giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội, đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội và Điều 13 Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; chủ đầu tư chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào sử dụng, chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện kiểm toán, quyết toán về chi phí đầu tư xây dựng



theo quy định của pháp luật, gửi hồ sơ về Sở Xây dựng để kiểm tra giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thì điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

3. Thực hiện việc huy động vốn và thanh toán theo quy định tại: Điểm a khoản 1 Điều 114 và khoản 1 Điều 115 Luật Nhà ở năm 2023, Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở và Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của pháp luật về nội dung pháp luật về nội dung đề nghị đối với 548 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai đủ điều kiện đưa vào kinh doanh thuộc Dự án theo nội dung Chủ đầu tư đề nghị tại Văn bản số 245/2025/CV-VHM ngày 02/8/2025.

5. Tiếp tục triển khai đảm bảo thực hiện dự án theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp pháp của các số liệu, hồ sơ tài liệu cung cấp, các nội dung đề nghị của Chủ đầu tư tại Văn bản số 245/2025/CV-VHM ngày 02/8/2025.

6. Xây dựng công trình theo thiết kế đã được phê duyệt.
7. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình triển khai thực hiện Dự án và tình hình giao dịch tại Dự án theo quy định tại Điều 6 của Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024, gửi Sở Xây dựng để quản lý, tổng hợp.

Sở Xây dựng thông báo để Công ty Cổ phần Vinhomes được biết và thực hiện theo quy định.

CHỨNG THỰC BÀN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 55948 Quyển số: SCTKS. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngày: 11-10-2025

Người thực hiện chứng thực



Nguyễn Hoài Long



CÔNG CHỨNG VIỆN
Nguyễn Đình Bảo Lâm

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- UBND TP (để b/c);
- UBND phường Hải An;
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước khu vực 6;
- GD SXD (để b/c);
- PGD SXD N.H.Long;
- VP Sở (dăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng);
- Lưu: VT, P.QLN&TTBDS.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CĂN HỘ NHÀ Ở THUỘC DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÀ Ở XÃ HỘI
(GIAI ĐOẠN 1) TẠI PHƯỜNG TRĂNG CÁT, QUẬN HẢI AN
(NAY LÀ PHƯỜNG HẢI AN) ĐU ĐƯỢC KIẾN ĐƯỢC BẠN, CHO THUÊ MUA

(Kèm theo Văn bản số: 6004 SXD-QLN ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Xây dựng)

STT	Mã căn theo hồ sơ TKCS	Khởi nhà theo hồ sơ TKCS	Tầng số	Diện tích thông thủy (m ²)	Diện tích tìm tương (m ²)
1	CH 01	NXH3.17B.1	01	69,4	74,0
2	CH 02	NXH3.17B.1	01	67,4	71,7
3	CH 03	NXH3.17B.1	01	67,2	71,6
4	CH 04	NXH3.17B.1	01	67,4	71,9
5	CH 05	NXH3.17B.1	01	54,0	57,9
6	CH 06	NXH3.17B.1	01	70,0	75,0
7	CH 07	NXH3.17B.1	01	29,3	32,2
8	CH 08	NXH3.17B.1	01	37,1	40,8
9	CH 09	NXH3.17B.1	01	54,8	58,6
10	CH 10	NXH3.17B.1	01	54,8	58,6
11	CH 11	NXH3.17B.1	01	54,7	58,6
12	CH 12	NXH3.17B.1	01	69,2	73,9
13	CH 13	NXH3.17B.1	01	47,4	50,7
14	CH 14	NXH3.17B.1	01	64,7	69,4
15	CH 15	NXH3.17B.1	01	62,3	66,7
16	CH 16	NXH3.17B.1	01	67,3	72,0
17	CH 17	NXH3.17B.1	01	46,1	49,8
18	CH 18	NXH3.17B.1	01	67,3	71,9
19	CH 19	NXH3.17B.1	01	60,4	64,9
20	CH 01	NXH3.17B.1	02	55,2	60,4
21	CH 02	NXH3.17B.1	02	53,6	58,6
22	CH 03	NXH3.17B.1	02	53,6	58,7
23	CH 04	NXH3.17B.1	02	32,4	35,8
24	CH 05	NXH3.17B.1	02	68,8	75,0
25	CH 06	NXH3.17B.1	02	68,9	75,0
26	CH 07	NXH3.17B.1	02	28,9	32,2
27	CH 08	NXH3.17B.1	02	28,8	32,2
28	CH 09	NXH3.17B.1	02	53,7	58,6
29	CH 10	NXH3.17B.1	02	53,6	58,6
30	CH 11	NXH3.17B.1	02	53,6	58,6
31	CH 12	NXH3.17B.1	02	53,6	58,6
32	CH 15	NXH3.17B.1	02	56,0	61,1
33	CH 16	NXH3.17B.1	02	61,2	66,7
34	CH 17	NXH3.17B.1	02	61,3	66,7
35	CH 18	NXH3.17B.1	02	32,5	35,8
36	CH 19	NXH3.17B.1	02	53,6	58,7
37	CH 20	NXH3.17B.1	02	53,6	58,6

38	CH 01	NXH3.17B.1	03	55,2	60,4
39	CH 02	NXH3.17B.1	03	53,6	58,6
40	CH 03	NXH3.17B.1	03	53,6	58,7
41	CH 04	NXH3.17B.1	03	32,4	35,8
42	CH 05	NXH3.17B.1	03	68,8	75,0
43	CH 06	NXH3.17B.1	03	68,9	75,0
44	CH 07	NXH3.17B.1	03	28,9	32,2
45	CH 08	NXH3.17B.1	03	28,8	32,2
46	CH 09	NXH3.17B.1	03	53,7	58,6
47	CH 10	NXH3.17B.1	03	53,6	58,6
48	CH 11	NXH3.17B.1	03	53,6	58,6
49	CH 12	NXH3.17B.1	03	53,6	58,6
50	CH 13	NXH3.17B.1	03	53,6	58,6
51	CH 14	NXH3.17B.1	03	53,6	58,6
52	CH 15	NXH3.17B.1	03	56,0	61,1
53	CH 16	NXH3.17B.1	03	61,2	66,7
54	CH 17	NXH3.17B.1	03	61,3	66,7
55	CH 18	NXH3.17B.1	03	32,5	35,8
56	CH 19	NXH3.17B.1	03	53,6	58,7
57	CH 20	NXH3.17B.1	03	53,6	58,6
58	CH 01	NXH3.17B.1	04	55,2	60,4
59	CH 02	NXH3.17B.1	04	53,6	58,6
60	CH 03	NXH3.17B.1	04	53,6	58,7
61	CH 04	NXH3.17B.1	04	32,4	35,8
62	CH 05	NXH3.17B.1	04	68,8	75,0
63	CH 06	NXH3.17B.1	04	68,9	75,0
64	CH 07	NXH3.17B.1	04	28,9	32,2
65	CH 08	NXH3.17B.1	04	28,8	32,2
66	CH 09	NXH3.17B.1	04	53,7	58,6
67	CH 10	NXH3.17B.1	04	53,6	58,6
68	CH 11	NXH3.17B.1	04	53,6	58,6
69	CH 12	NXH3.17B.1	04	53,6	58,6
70	CH 13	NXH3.17B.1	04	53,6	58,6
71	CH 14	NXH3.17B.1	04	53,6	58,6
72	CH 15	NXH3.17B.1	04	56,0	61,1
73	CH 16	NXH3.17B.1	04	61,2	66,7
74	CH 17	NXH3.17B.1	04	61,3	66,7
75	CH 18	NXH3.17B.1	04	32,5	35,8
76	CH 19	NXH3.17B.1	04	53,6	58,7
77	CH 20	NXH3.17B.1	04	53,6	58,6
78	CH 01	NXH3.17B.1	05	55,2	60,4
79	CH 02	NXH3.17B.1	05	53,6	58,6
80	CH 03	NXH3.17B.1	05	53,6	58,7
81	CH 04	NXH3.17B.1	05	32,4	35,8
82	CH 05	NXH3.17B.1	05	68,8	75,0
83	CH 06	NXH3.17B.1	05	68,9	75,0
84	CH 07	NXH3.17B.1	05	28,9	32,2
85	CH 08	NXH3.17B.1	05	28,8	32,2

86	CH 09	NXH3.17B.1	05	53,7	58,6
87	CH 10	NXH3.17B.1	05	53,6	58,6
88	CH 11	NXH3.17B.1	05	53,6	58,6
89	CH 12	NXH3.17B.1	05	53,6	58,6
90	CH 13	NXH3.17B.1	05	53,6	58,6
91	CH 14	NXH3.17B.1	05	53,6	58,6
92	CH 15	NXH3.17B.1	05	56,0	61,1
93	CH 16	NXH3.17B.1	05	61,2	66,7
94	CH 17	NXH3.17B.1	05	61,3	66,7
95	CH 18	NXH3.17B.1	05	32,5	35,8
96	CH 19	NXH3.17B.1	05	53,6	58,7
97	CH 20	NXH3.17B.1	05	53,6	58,6
98	CH 01	NXH3.17B.1	06	55,2	60,4
99	CH 02	NXH3.17B.1	06	53,6	58,6
100	CH 03	NXH3.17B.1	06	53,6	58,7
101	CH 04	NXH3.17B.1	06	32,4	35,8
102	CH 05	NXH3.17B.1	06	68,8	75,0
103	CH 06	NXH3.17B.1	06	68,9	75,0
104	CH 07	NXH3.17B.1	06	28,9	32,2
105	CH 08	NXH3.17B.1	06	28,8	32,2
106	CH 09	NXH3.17B.1	06	53,7	58,6
107	CH 10	NXH3.17B.1	06	53,6	58,6
108	CH 11	NXH3.17B.1	06	53,6	58,6
109	CH 12	NXH3.17B.1	06	53,6	58,6
110	CH 13	NXH3.17B.1	06	53,6	58,6
111	CH 14	NXH3.17B.1	06	53,6	58,6
112	CH 15	NXH3.17B.1	06	56,0	61,1
113	CH 16	NXH3.17B.1	06	61,2	66,7
114	CH 17	NXH3.17B.1	06	61,3	66,7
115	CH 18	NXH3.17B.1	06	32,5	35,8
116	CH 19	NXH3.17B.1	06	53,6	58,7
117	CH 20	NXH3.17B.1	06	53,6	58,6
118	CH 01	NXH3.17B.1	07	55,2	60,4
119	CH 02	NXH3.17B.1	07	53,6	58,6
120	CH 03	NXH3.17B.1	07	53,6	58,7
121	CH 04	NXH3.17B.1	07	32,4	35,8
122	CH 05	NXH3.17B.1	07	68,8	75,0
123	CH 06	NXH3.17B.1	07	68,9	75,0
124	CH 07	NXH3.17B.1	07	28,9	32,2
125	CH 08	NXH3.17B.1	07	28,8	32,2
126	CH 09	NXH3.17B.1	07	53,7	58,6
127	CH 10	NXH3.17B.1	07	53,6	58,6
128	CH 11	NXH3.17B.1	07	53,6	58,6
129	CH 12	NXH3.17B.1	07	53,6	58,6
130	CH 13	NXH3.17B.1	07	53,6	58,6
131	CH 14	NXH3.17B.1	07	53,6	58,6
132	CH 15	NXH3.17B.1	07	56,0	61,1
133	CH 16	NXH3.17B.1	07	61,2	66,7

134	CH 17	NXH3.17B.1	07	61,3	66,7
135	CH 18	NXH3.17B.1	07	32,5	35,8
136	CH 19	NXH3.17B.1	07	53,6	58,7
137	CH 20	NXH3.17B.1	07	53,6	58,6
138	CH 01	NXH3.17B.2	01	69,4	74,0
139	CH 02	NXH3.17B.2	01	67,4	71,7
140	CH 03	NXH3.17B.2	01	67,2	71,6
141	CH 04	NXH3.17B.2	01	67,4	71,9
142	CH 05	NXH3.17B.2	01	54,0	57,9
143	CH 06	NXH3.17B.2	01	70,0	75,0
144	CH 07	NXH3.17B.2	01	29,3	32,2
145	CH 08	NXH3.17B.2	01	37,1	40,8
146	CH 09	NXH3.17B.2	01	54,8	58,6
147	CH 10	NXH3.17B.2	01	54,8	58,6
148	CH 11	NXH3.17B.2	01	54,7	58,6
149	CH 12	NXH3.17B.2	01	69,2	73,9
150	CH 13	NXH3.17B.2	01	47,4	50,7
151	CH 14	NXH3.17B.2	01	64,7	69,4
152	CH 15	NXH3.17B.2	01	62,3	66,7
153	CH 16	NXH3.17B.2	01	67,3	72,0
154	CH 17	NXH3.17B.2	01	46,1	49,8
155	CH 18	NXH3.17B.2	01	67,3	71,9
156	CH 19	NXH3.17B.2	01	60,4	64,9
157	CH 01	NXH3.17B.2	02	55,2	60,4
158	CH 02	NXH3.17B.2	02	53,6	58,6
159	CH 03	NXH3.17B.2	02	53,6	58,7
160	CH 04	NXH3.17B.2	02	32,4	35,8
161	CH 05	NXH3.17B.2	02	68,8	75,0
162	CH 06	NXH3.17B.2	02	68,9	75,0
163	CH 07	NXH3.17B.2	02	28,9	32,2
164	CH 08	NXH3.17B.2	02	28,8	32,2
165	CH 09	NXH3.17B.2	02	53,7	58,6
166	CH 10	NXH3.17B.2	02	53,6	58,6
167	CH 11	NXH3.17B.2	02	53,6	58,6
168	CH 12	NXH3.17B.2	02	53,6	58,6
169	CH 15	NXH3.17B.2	02	56,0	61,1
170	CH 16	NXH3.17B.2	02	61,2	66,7
171	CH 17	NXH3.17B.2	02	61,3	66,7
172	CH 18	NXH3.17B.2	02	32,5	35,8
173	CH 19	NXH3.17B.2	02	53,6	58,7
174	CH 20	NXH3.17B.2	02	53,6	58,6
175	CH 01	NXH3.17B.2	03	55,2	60,4
176	CH 02	NXH3.17B.2	03	53,6	58,6
177	CH 03	NXH3.17B.2	03	53,6	58,7
178	CH 04	NXH3.17B.2	03	32,4	35,8
179	CH 05	NXH3.17B.2	03	68,8	75,0
180	CH 06	NXH3.17B.2	03	68,9	75,0
181	CH 07	NXH3.17B.2	03	28,9	32,2

182	CH 08	NXH3.17B.2	03	28,8	32,2
183	CH 09	NXH3.17B.2	03	53,7	58,6
184	CH 10	NXH3.17B.2	03	53,6	58,6
185	CH 11	NXH3.17B.2	03	53,6	58,6
186	CH 12	NXH3.17B.2	03	53,6	58,6
187	CH 13	NXH3.17B.2	03	53,6	58,6
188	CH 14	NXH3.17B.2	03	53,6	58,6
189	CH 15	NXH3.17B.2	03	56,0	61,1
190	CH 16	NXH3.17B.2	03	61,2	66,7
191	CH 17	NXH3.17B.2	03	61,3	66,7
192	CH 18	NXH3.17B.2	03	32,5	35,8
193	CH 19	NXH3.17B.2	03	53,6	58,7
194	CH 20	NXH3.17B.2	03	53,6	58,6
195	CH 01	NXH3.17B.2	04	55,2	60,4
196	CH 02	NXH3.17B.2	04	53,6	58,6
197	CH 03	NXH3.17B.2	04	53,6	58,7
198	CH 04	NXH3.17B.2	04	32,4	35,8
199	CH 05	NXH3.17B.2	04	68,8	75,0
200	CH 06	NXH3.17B.2	04	68,9	75,0
201	CH 07	NXH3.17B.2	04	28,9	32,2
202	CH 08	NXH3.17B.2	04	28,8	32,2
203	CH 09	NXH3.17B.2	04	53,7	58,6
204	CH 10	NXH3.17B.2	04	53,6	58,6
205	CH 11	NXH3.17B.2	04	53,6	58,6
206	CH 12	NXH3.17B.2	04	53,6	58,6
207	CH 13	NXH3.17B.2	04	53,6	58,6
208	CH 14	NXH3.17B.2	04	53,6	58,6
209	CH 15	NXH3.17B.2	04	56,0	61,1
210	CH 16	NXH3.17B.2	04	61,2	66,7
211	CH 17	NXH3.17B.2	04	61,3	66,7
212	CH 18	NXH3.17B.2	04	32,5	35,8
213	CH 19	NXH3.17B.2	04	53,6	58,7
214	CH 20	NXH3.17B.2	04	53,6	58,6
215	CH 01	NXH3.17B.2	05	55,2	60,4
216	CH 02	NXH3.17B.2	05	53,6	58,6
217	CH 03	NXH3.17B.2	05	53,6	58,7
218	CH 04	NXH3.17B.2	05	32,4	35,8
219	CH 05	NXH3.17B.2	05	68,8	75,0
220	CH 06	NXH3.17B.2	05	68,9	75,0
221	CH 07	NXH3.17B.2	05	28,9	32,2
222	CH 08	NXH3.17B.2	05	28,8	32,2
223	CH 09	NXH3.17B.2	05	53,7	58,6
224	CH 10	NXH3.17B.2	05	53,6	58,6
225	CH 11	NXH3.17B.2	05	53,6	58,6
226	CH 12	NXH3.17B.2	05	53,6	58,6
227	CH 13	NXH3.17B.2	05	53,6	58,6
228	CH 14	NXH3.17B.2	05	53,6	58,6
229	CH 15	NXH3.17B.2	05	56,0	61,1

230	CH 16	NXH3.17B.2	05	61,2	66,7
231	CH 17	NXH3.17B.2	05	61,3	66,7
232	CH 18	NXH3.17B.2	05	32,5	35,8
233	CH 19	NXH3.17B.2	05	53,6	58,7
234	CH 20	NXH3.17B.2	05	53,6	58,6
235	CH 01	NXH3.17B.2	06	55,2	60,4
236	CH 02	NXH3.17B.2	06	53,6	58,6
237	CH 03	NXH3.17B.2	06	53,6	58,7
238	CH 04	NXH3.17B.2	06	32,4	35,8
239	CH 05	NXH3.17B.2	06	68,8	75,0
240	CH 06	NXH3.17B.2	06	68,9	75,0
241	CH 07	NXH3.17B.2	06	28,9	32,2
242	CH 08	NXH3.17B.2	06	28,8	32,2
243	CH 09	NXH3.17B.2	06	53,7	58,6
244	CH 10	NXH3.17B.2	06	53,6	58,6
245	CH 11	NXH3.17B.2	06	53,6	58,6
246	CH 12	NXH3.17B.2	06	53,6	58,6
247	CH 13	NXH3.17B.2	06	53,6	58,6
248	CH 14	NXH3.17B.2	06	53,6	58,6
249	CH 15	NXH3.17B.2	06	56,0	61,1
250	CH 16	NXH3.17B.2	06	61,2	66,7
251	CH 17	NXH3.17B.2	06	61,3	66,7
252	CH 18	NXH3.17B.2	06	32,5	35,8
253	CH 19	NXH3.17B.2	06	53,6	58,7
254	CH 20	NXH3.17B.2	06	53,6	58,6
255	CH 01	NXH3.17B.2	07	55,2	60,4
256	CH 02	NXH3.17B.2	07	53,6	58,6
257	CH 03	NXH3.17B.2	07	53,6	58,7
258	CH 04	NXH3.17B.2	07	32,4	35,8
259	CH 05	NXH3.17B.2	07	68,8	75,0
260	CH 06	NXH3.17B.2	07	68,9	75,0
261	CH 07	NXH3.17B.2	07	28,9	32,2
262	CH 08	NXH3.17B.2	07	28,8	32,2
263	CH 09	NXH3.17B.2	07	53,7	58,6
264	CH 10	NXH3.17B.2	07	53,6	58,6
265	CH 11	NXH3.17B.2	07	53,6	58,6
266	CH 12	NXH3.17B.2	07	53,6	58,6
267	CH 13	NXH3.17B.2	07	53,6	58,6
268	CH 14	NXH3.17B.2	07	53,6	58,6
269	CH 15	NXH3.17B.2	07	56,0	61,1
270	CH 16	NXH3.17B.2	07	61,2	66,7
271	CH 17	NXH3.17B.2	07	61,3	66,7
272	CH 18	NXH3.17B.2	07	32,5	35,8
273	CH 19	NXH3.17B.2	07	53,6	58,7
274	CH 20	NXH3.17B.2	07	53,6	58,6
275	CH 01	NXH3.17B.3	01	69,4	74,0
276	CH 02	NXH3.17B.3	01	67,4	71,7
277	CH 03	NXH3.17B.3	01	67,2	71,6

202

326	CH 15	NXH3.17B.3	03	59,2	64,3
327	CH 16	NXH3.17B.3	03	61,3	66,7
328	CH 17	NXH3.17B.3	03	61,3	66,7
329	CH 18	NXH3.17B.3	03	33,6	36,9
330	CH 19	NXH3.17B.3	03	55,3	61,1
331	CH 20	NXH3.17B.3	03	53,6	58,6
332	CH 01	NXH3.17B.3	04	55,2	60,4
333	CH 02	NXH3.17B.3	04	53,6	58,6
334	CH 03	NXH3.17B.3	04	55,3	61,1
335	CH 04	NXH3.17B.3	04	33,4	36,9
336	CH 05	NXH3.17B.3	04	68,8	75,0
337	CH 06	NXH3.17B.3	04	68,9	75,0
338	CH 07	NXH3.17B.3	04	30,5	33,9
339	CH 08	NXH3.17B.3	04	30,4	33,9
340	CH 09	NXH3.17B.3	04	53,7	58,6
341	CH 10	NXH3.17B.3	04	53,6	58,6
342	CH 11	NXH3.17B.3	04	53,6	58,6
343	CH 12	NXH3.17B.3	04	53,6	58,6
344	CH 13	NXH3.17B.3	04	53,6	58,6
345	CH 14	NXH3.17B.3	04	53,6	58,6
346	CH 15	NXH3.17B.3	04	59,2	64,3
347	CH 16	NXH3.17B.3	04	61,3	66,7
348	CH 17	NXH3.17B.3	04	61,3	66,7
349	CH 18	NXH3.17B.3	04	33,6	36,9
350	CH 19	NXH3.17B.3	04	55,3	61,1
351	CH 20	NXH3.17B.3	04	53,6	58,6
352	CH 01	NXH3.17B.3	05	55,2	60,4
353	CH 02	NXH3.17B.3	05	53,6	58,6
354	CH 03	NXH3.17B.3	05	55,3	61,1
355	CH 04	NXH3.17B.3	05	33,4	36,9
356	CH 05	NXH3.17B.3	05	68,8	75,0
357	CH 06	NXH3.17B.3	05	68,9	75,0
358	CH 07	NXH3.17B.3	05	30,5	33,9
359	CH 08	NXH3.17B.3	05	30,4	33,9
360	CH 09	NXH3.17B.3	05	53,7	58,6
361	CH 10	NXH3.17B.3	05	53,6	58,6
362	CH 11	NXH3.17B.3	05	53,6	58,6
363	CH 12	NXH3.17B.3	05	53,6	58,6
364	CH 13	NXH3.17B.3	05	53,6	58,6
365	CH 14	NXH3.17B.3	05	53,6	58,6
366	CH 15	NXH3.17B.3	05	59,2	64,3
367	CH 16	NXH3.17B.3	05	61,3	66,7
368	CH 17	NXH3.17B.3	05	61,3	66,7
369	CH 18	NXH3.17B.3	05	33,6	36,9
370	CH 19	NXH3.17B.3	05	55,3	61,1
371	CH 20	NXH3.17B.3	05	53,6	58,6
372	CH 01	NXH3.17B.3	06	55,2	60,4
373	CH 02	NXH3.17B.3	06	53,6	58,6

422	CH 11	NXH3.17B.4	01	54,7	58,6
423	CH 12	NXH3.17B.4	01	69,2	73,9
424	CH 13	NXH3.17B.4	01	47,4	50,7
425	CH 14	NXH3.17B.4	01	68,7	73,5
426	CH 15	NXH3.17B.4	01	62,3	66,7
427	CH 16	NXH3.17B.4	01	67,3	72,0
428	CH 17	NXH3.17B.4	01	47,3	51,1
429	CH 18	NXH3.17B.4	01	67,3	71,9
430	CH 19	NXH3.17B.4	01	60,4	64,9
431	CH 01	NXH3.17B.4	02	55,2	60,4
432	CH 02	NXH3.17B.4	02	53,6	58,6
433	CH 03	NXH3.17B.4	02	53,6	58,7
434	CH 04	NXH3.17B.4	02	33,4	36,9
435	CH 05	NXH3.17B.4	02	68,8	75,0
436	CH 06	NXH3.17B.4	02	68,9	75,0
437	CH 07	NXH3.17B.4	02	30,5	33,9
438	CH 08	NXH3.17B.4	02	30,4	33,9
439	CH 09	NXH3.17B.4	02	53,7	58,6
440	CH 10	NXH3.17B.4	02	53,6	58,6
441	CH 11	NXH3.17B.4	02	53,6	58,6
442	CH 12	NXH3.17B.4	02	53,6	58,6
443	CH 15	NXH3.17B.4	02	59,2	64,3
444	CH 16	NXH3.17B.4	02	61,3	66,7
445	CH 17	NXH3.17B.4	02	61,3	66,7
446	CH 18	NXH3.17B.4	02	33,6	36,9
447	CH 19	NXH3.17B.4	02	53,6	58,7
448	CH 20	NXH3.17B.4	02	53,6	58,6
449	CH 01	NXH3.17B.4	03	55,2	60,4
450	CH 02	NXH3.17B.4	03	53,6	58,6
451	CH 03	NXH3.17B.4	03	55,3	61,1
452	CH 04	NXH3.17B.4	03	33,4	36,9
453	CH 05	NXH3.17B.4	03	68,8	75,0
454	CH 06	NXH3.17B.4	03	68,9	75,0
455	CH 07	NXH3.17B.4	03	30,5	33,9
456	CH 08	NXH3.17B.4	03	30,4	33,9
457	CH 09	NXH3.17B.4	03	53,7	58,6
458	CH 10	NXH3.17B.4	03	53,6	58,6
459	CH 11	NXH3.17B.4	03	53,6	58,6
460	CH 12	NXH3.17B.4	03	53,6	58,6
461	CH 13	NXH3.17B.4	03	53,6	58,6
462	CH 14	NXH3.17B.4	03	53,6	58,6
463	CH 15	NXH3.17B.4	03	59,2	64,3
464	CH 16	NXH3.17B.4	03	61,3	66,7
465	CH 17	NXH3.17B.4	03	61,3	66,7
466	CH 18	NXH3.17B.4	03	33,6	36,9
467	CH 19	NXH3.17B.4	03	55,3	61,1
468	CH 20	NXH3.17B.4	03	53,6	58,6
469	CH 01	NXH3.17B.4	04	55,2	60,4

470	CH 02	NXH3.17B.4	04	53,6	58,6
471	CH 03	NXH3.17B.4	04	55,3	61,1
472	CH 04	NXH3.17B.4	04	33,4	36,9
473	CH 05	NXH3.17B.4	04	68,8	75,0
474	CH 06	NXH3.17B.4	04	68,9	75,0
475	CH 07	NXH3.17B.4	04	30,5	33,9
476	CH 08	NXH3.17B.4	04	30,4	33,9
477	CH 09	NXH3.17B.4	04	53,7	58,6
478	CH 10	NXH3.17B.4	04	53,6	58,6
479	CH 11	NXH3.17B.4	04	53,6	58,6
480	CH 12	NXH3.17B.4	04	53,6	58,6
481	CH 13	NXH3.17B.4	04	53,6	58,6
482	CH 14	NXH3.17B.4	04	53,6	58,6
483	CH 15	NXH3.17B.4	04	59,2	64,3
484	CH 16	NXH3.17B.4	04	61,3	66,7
485	CH 17	NXH3.17B.4	04	61,3	66,7
486	CH 18	NXH3.17B.4	04	33,6	36,9
487	CH 19	NXH3.17B.4	04	55,3	61,1
488	CH 20	NXH3.17B.4	04	53,6	58,6
489	CH 01	NXH3.17B.4	05	55,2	60,4
490	CH 02	NXH3.17B.4	05	53,6	58,6
491	CH 03	NXH3.17B.4	05	55,3	61,1
492	CH 04	NXH3.17B.4	05	33,4	36,9
493	CH 05	NXH3.17B.4	05	68,8	75,0
494	CH 06	NXH3.17B.4	05	68,9	75,0
495	CH 07	NXH3.17B.4	05	30,5	33,9
496	CH 08	NXH3.17B.4	05	30,4	33,9
497	CH 09	NXH3.17B.4	05	53,7	58,6
498	CH 10	NXH3.17B.4	05	53,6	58,6
499	CH 11	NXH3.17B.4	05	53,6	58,6
500	CH 12	NXH3.17B.4	05	53,6	58,6
501	CH 13	NXH3.17B.4	05	53,6	58,6
502	CH 14	NXH3.17B.4	05	53,6	58,6
503	CH 15	NXH3.17B.4	05	59,2	64,3
504	CH 16	NXH3.17B.4	05	61,3	66,7
505	CH 17	NXH3.17B.4	05	61,3	66,7
506	CH 18	NXH3.17B.4	05	33,6	36,9
507	CH 19	NXH3.17B.4	05	55,3	61,1
508	CH 20	NXH3.17B.4	05	53,6	58,6
509	CH 01	NXH3.17B.4	06	55,2	60,4
510	CH 02	NXH3.17B.4	06	53,6	58,6
511	CH 03	NXH3.17B.4	06	55,3	61,1
512	CH 04	NXH3.17B.4	06	33,4	36,9
513	CH 05	NXH3.17B.4	06	68,8	75,0
514	CH 06	NXH3.17B.4	06	68,9	75,0
515	CH 07	NXH3.17B.4	06	30,5	33,9
516	CH 08	NXH3.17B.4	06	30,4	33,9
517	CH 09	NXH3.17B.4	06	53,7	58,6



ST NAM * 0.

518	CH 10	NXH3.I7B.4	06	53,6	58,6
519	CH 11	NXH3.I7B.4	06	53,6	58,6
520	CH 12	NXH3.I7B.4	06	53,6	58,6
521	CH 13	NXH3.I7B.4	06	53,6	58,6
522	CH 14	NXH3.I7B.4	06	53,6	58,6
523	CH 15	NXH3.I7B.4	06	59,2	64,3
524	CH 16	NXH3.I7B.4	06	61,3	66,7
525	CH 17	NXH3.I7B.4	06	61,3	66,7
526	CH 18	NXH3.I7B.4	06	33,6	36,9
527	CH 19	NXH3.I7B.4	06	55,3	61,1
528	CH 20	NXH3.I7B.4	06	53,6	58,6
529	CH 01	NXH3.I7B.4	07	55,2	60,4
530	CH 02	NXH3.I7B.4	07	53,6	58,6
531	CH 03	NXH3.I7B.4	07	55,3	61,1
532	CH 04	NXH3.I7B.4	07	33,4	36,9
533	CH 05	NXH3.I7B.4	07	68,8	75,0
534	CH 06	NXH3.I7B.4	07	68,9	75,0
535	CH 07	NXH3.I7B.4	07	30,5	33,9
536	CH 08	NXH3.I7B.4	07	30,4	33,9
537	CH 09	NXH3.I7B.4	07	53,7	58,6
538	CH 10	NXH3.I7B.4	07	53,6	58,6
539	CH 11	NXH3.I7B.4	07	53,6	58,6
540	CH 12	NXH3.I7B.4	07	53,6	58,6
541	CH 13	NXH3.I7B.4	07	53,6	58,6
542	CH 14	NXH3.I7B.4	07	53,6	58,6
543	CH 15	NXH3.I7B.4	07	59,2	64,3
544	CH 16	NXH3.I7B.4	07	61,3	66,7
545	CH 17	NXH3.I7B.4	07	61,3	66,7
546	CH 18	NXH3.I7B.4	07	33,6	36,9
547	CH 19	NXH3.I7B.4	07	55,3	61,1
548	CH 20	NXH3.I7B.4	07	53,6	58,6